DÉPOT LÉGAL

SỐ 990 NĂM THỨ MƯỜI MỖI SỐ 5 XU 丙子年 十月十三日 NGÀY THỨ NĂM 26 NOVEMBRE 1936

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6.00	10.00
Sáu tháng 3.50	5.50
Ba tháng 2.00	3.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và ngân phiếu gửi cho ông TRẦN-KINH-HOÀ. — Ai muốn đăng báo, viết thư mà thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

敲民

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý: TRẦN-KINH-HOÀ

BẢO-QUẢN: số 175, đường Đông-Ba, Huế. Giây thép số 1, số 23. Địa chỉ: TIENGDAN HUE

Thày trẻ con tế giêng, ai cũng động lòng thương xót.

(Mạnh-tử)

CHUNG QUANH "TÌNH CẢNH VIỆT-KIỀU Ở XIÊM"

Người Việt-Nam có tính cách và tập quán « trọng cái làng ». Vì tính tập ấy nên trước kia ít ai chịu vượt khỏi ngoài lũy tre xanh mà băng mình ra làm ăn xây cơ dựng nghiệp ở xứ người, dẫu là nước láng diềng.

Gần nửa thế kỷ lại đây, phục thuộc dưới lá cờ bảo hộ nước Pháp, đường giao thông đã tiện lợi, gia đi phong triều Âu hóa, cào bớt cái bồi thành ngăn lũy đông mà ở các nước ngoài đã có vết chưn người Việt-nam. Nhưng khổ một nỗi là đi đâu bị xô đuổi bất hủi đó.

Vào khoảng năm 1908-1909, hàng trăm học sanh ta ở Nhật, bị người Nhật trục xuất!

Khoảng 1927 - 1928, thanh niên ta ở Quảng-đông, bị chánh-phủ Tàu bắt giam và đuổi!

Gần đây Việt-kiều ở Xiêm, bị chánh phủ Xiêm ngược đãi, rồi dần bỏ rừng, kẻ đã đôi ba lần!

Nay lại xảy ra chuyện người Xiêm bắn, người Việt-kiều bị chết, bị thương, tại có hàng 80 người bị tội bị tù nữa!

Theo như tin truyền thì lần bắn, bắt sau nầy, chánh phủ Xiêm lấy cớ rằng Việt-kiều xu hướng cộng sản và biểu tình nầy nọ, làm rối cuộc trị an v. v.. Cái đó chúng ta không chối hẳn là không, nhưng nhứt thiết qui tội cho Việt-kiều thì rõ là quá đáng:

Cái chứng rõ ràng là nội tình nước Xiêm trên 5, 6 năm gần đây, nào có yên ổn gì. Chính ở đô thành Băng-cốc mà năm trên có cuộc đảo chính, trong nước lộn xộn cho đến vua Xiêm đã thấy rõ nội tình rắc rối, đi ra nước ngoài mà không thèm về. Xem đó thì rõ cuộc trị an nước Xiêm lay chuyển từ đâu, nào phải là Việt-kiều gây chuyện!

Huống, Việt-kiều sang Xiêm trên mấy mươi năm nay, phần đông toàn là chăm nghề sanh nhai, cày sâu cuốc bẫm, đã nhiều kẻ có vợ con nhà cửa, chịu xâu thuế không khác gì dân Xiêm. Cơ-chỉ sanh nghiệp của người ta, gây dựng trên 20, 30 năm, bỗng thình lình mượn cớ nầy nọ, xua đuổi bất bờ, làm cho bao nhiêu gia đình lìa tan xơ xác, người không phải cây đá, ai không nóng ruột. Cuộc biểu tình sau cũng có vẻ náo nhiệt, có lẽ bởi sự ngược đãi trên mà xui nên. Vậy mà họ dùng võ lực để đàn áp với bọn dân tay không, hẳn là chánh sách cay nghiệt.

Trên trường quốc tế, người ta có câu « nước hèn không có ngoại giao ». Song câu ấy có đúng chăng là đừng ở địa vị nước Việt-nam đối với liệt cường Âu-Mỹ kia; chớ đứng về địa vị nước Pháp đương cái trách nhiệm « ngoại giao » cho nước Nam, mà đối với nước Xiêm là một nước nhỏ, không khác gì một xứ « Âu thoát » (Trung lập) ở dưới nách nước Anh và nước Pháp. Vậy mà nay có chuyện đối đãi Việt kiều như thế, mong chánh phủ Pháp vì danh nghĩa bảo hộ mà can thiệp cho Việt-kiều được nhờ. Tưởng không phải là việc yêu cầu trái lẽ. (Trước việc xảy ra sau nầy, Việt-kiều đã có thơ yêu cầu chánh phủ Pháp, T.D. đã đăng).

Vậy mong nhà ngoại giao Pháp ra tay cứu vớt mấy trăm gia đình cha lìa con, vợ rời chồng, ở nước láng diềng đương ngóng trông kia.

THƯƠNG TÂM

Giáo-sư Lebras đến thăm nhà báo TIẾNG-DÂN

Ông Lebras giáo sư tại trường đại học Luật Paris qua chấm kỳ thi Cử nhân Luật ở Hanoi, vừa rồi đi qua Huế, ngày 24 Novembre có ghé lại thăm bản báo. Giáo sư là một nhà báo học rất để tâm đến thời cuộc Đông-dương và ý-tưởng của nhân dân Thuộc-địa. Vậy nhân cuộc hội kiến tại nhà báo, bản báo Chủ nhiệm có bày tỏ một vài đều thiết thực về hiện tình trong nước. Số tới sẽ có bài lược thuật.

QUAN TRÊN NÊN LƯU Ý

KHÔNG KHÍ Ở TỈNH QUẢNG-NGÃI

Tỉnh Quảng-ngãi là một tỉnh trong mấy tỉnh năm trên đã trải qua một thời kỳ đau đớn... một vết thương sâu sắc hiện ngày nay cũng vẫn còn dấu tích chưa phai. Lại thêm cuộc kinh tế khủng hoảng cùng với cái nạn trụ hóa và sự thương mãi với các ngõ mọi bị ngăn trở... làm cho cuộc sinh hoạt của nhân dân có chiều ngày ngập.

Đã thế mà gần đây, ở nhiều nơi, các lý hương và người thừa hành làm khó dễ cho sự đi lại của người trong tỉnh, sự làm ăn càng khó và nhân dân lại có chiu kinh hoảng.

Như vừa rồi, ngày 16 Novembre ở phủ Tư-nghĩa có mấy anh em ông Lê-quang-Thuần đến thăm người chú là ông Lê-quang... ở làng Xuân phổ cũng trong một phủ, mà tối lại có hương kiểm bắt khai tên tuổi mới cho ở lại! Và trước đó có cô Mai-Ánh ở Thu-xà cũng phủ Tư-nghĩa, đi buôn bán ở Châu-ma lại bị lính hỏi giấy, rồi dẫn về dồn để hỏi nữa!

Trong lúc thái bình, người ở một tỉnh mà ở làng nầy qua làng khác phải bị đòi hỏi như vậy, thật có ngăn trở cho sự làm ăn của nhân dân.

Vậy mong quan trên thương đến sự sống của dân mà ngăn bọn lý hương và người thừa hành đông để chúng gieo mối khủng bố như thế. H.

CHUYỆN ĐỜI

Quan Thượng Salengro tự tử...

Cái tin sét đánh: Ông Salengro tự tử! Quan Thượng thơ bộ Nội vụ nước Pháp tự tử!

Làm đến chức Thượng thơ Nội vụ đương cầm các lẽ dằng chi nắm trong tay vận mệnh một nước văn minh, mà sau cùng chỉ phải đến tự tử! Thật là một cái tin làm náo động cả châu Âu và hoàn cầu nữa.

Mà có gì đâu? chỉ vì quan Thượng thơ một mối buồn rầu, quan Thượng thơ chán nản cho cách hèn nhát của phe nghịch. Quan Thượng bị chúng công kích, bước cho cái tội đào ngũ là một tội phạm rất trọng mà rất nhục nhã cho một người công dân đối với nước. Cái dụng tâm của phe nghịch quan Thượng rất rõ ràng. Vì nếu có cần chuyện đào ngũ ấy thì sao từ ngày Âu chiến đến nay đã hơn hai mươi năm mà không tỉ giác, chờ chi đến ngày nay? Tuy nhiên quan Thượng cũng nhẫn nại để cho một hội đồng có các quan binh tra xét, thì ngày nay hội đồng xét rõ là quan Thượng không hề đào ngũ, không hề có phản quốc bao giờ, thì lẽ ưng quan Thượng phải lấy làm thỏa mãng mà tỏ cái thái độ đối thẳng đối với phe nghịch. Ngờ đâu ngài lại tự tử, để lại bức thơ nói rằng vì cái dụng tâm đê hèn của phe nghịch làm cho ngài buồn rầu chán nản mà không muốn sống nữa!

Cái chết của quan Thượng Salengro chắc không khỏi có người cho là quá đáng, mà trách rằng sao lại tự mình xóa tên trong số người nhiệt huyết hết lòng tranh đấu cho đảng, cho nước.

Trách vậy, nhưng than ôi, có biết đâu rằng cái số nghị lực, cái sức phấn đấu của mấy người đến có ngần, mà lại cái việc buồn rầu chán nản cũng theo tánh tình quan niệm sẵn mỗi người mà có khác lăng lận đến sự điểm làm cho không còn muốn sống nữa. Ta biết như vậy thì nỡ nào giám mở miệng chê cái chết của quan Thượng Salengro.

Hơn nữa ở đời lại có nhiều trường hợp tương phản hẳn với trường hợp quan Thượng Salengro.

Quan Thượng Salengro thì sau khi phấn đấu để rửa được cái nhục nhà mà chẳng muốn bước cho mình, rồi mới chết; đường nầy ở ta lại thấy có vị tại mất trong xã hội ta cũng bị kiện bị cáo, rồi sau một cuộc phấn đấu để thoát nhục mà thoát không nổi, bị nhục thêm, thế mà vẫn cứ sống, cứ sống một cách như là vô sự!

Vậy lấy chỗ nghị lực cần đảm mà bàn, thì là nhiều vị quan Nam ta giỏi hơn quan Thượng Salengro nhiều. Nhưng tiếc thay là xã hội bao giờ cũng cần dùng đến những hạng người như ông Salengro, mà hạng người nầy ở ta lại quá ít; còn hạng người có can đảm chịu nhục lại quá nhiều, mà nào xã hội có cần đến đâu!

Lạ người

Một cậu thiếu-niên nhảy cho xe lửa cán, vì không tìm ra việc làm

Những án tự tử vì tình gần đây xảy ra luôn trong xứ ta. Nhưng đó dù sao cũng là vết thương thuộc về cá nhân. Đến như tự tử không tìm ra việc làm, mà lại người tự tử là một cậu thiếu niên mới 20 tuổi, mới thật đáng để ý làm sao!

Ngày 16 Novembre, lúc 9 giờ 30, chiếc xe lửa ở Saigon chạy ra Biên hòa, cách cổng số 80 tối 500 thước, thì có cậu trai nhảy vào dưới xe cho cán văn óc nát mình. Cậu tên là Trần-v-Như, 20 tuổi, con thị Liễu, mấy lâu cậu nhờ anh rể là chủ trường Minh-tri-Đức xin phép cho dạy học, nhưng vì cậu không có bằng sơ học, nên không được dạy. Cậu buồn bực mới nảy ra chí ấy!

Tuổi xanh, cái tuổi chứa chan hy vọng, nay vì tìm không ra việc mà tự tử một cách gớm ghê, bổi trách nhiệm ấy về ai?

Hội đồng sửa đổi chế độ lao tù ở Bắc-kỳ đã thành lập

Mới hội đồng nghiên cứu phương pháp sửa đổi lại chế độ lao tù ở Bắc-kỳ vừa thành lập gồm có các ông sau nầy:

Ông Delzalle thanh tra chánh trị và hành chánh làm chủ tịch; hội viên có một quan tòa do quan Chưởng lý cử ra, quan Giám đốc nhà Tư-pháp, quan Giám đốc nhà Y-tế Bắc-kỳ, một viên kiến trúc do quan Giám đốc sở Công chánh cử ra, ông Colonna d'Istria, quan phó cai trị hạng ba làm thơ ký.

Nỗi ức của dân trong sự quân cấp ruộng

Về sự quân cấp ruộng đất cho dân, bao cường thường thì thả đoạn ức hiếp bất công, là đau đớn nầy là một, quan trên minh xét cho dân nhờ. L. T. S.

Chúng tôi, dân làng An-xuyên, tổng Trung-thành, huyện Phù-mỹ (Bình-định), nhờ qui báo đăng những nỗi ức tình sau nầy:

Của công làng chúng tôi gồm đất và ruộng, thường năm theo lệ quân cấp cho dân. Năm nay đến kỳ quân cấp, ngày 4 tháng 8 ta, tổng lý sức dân hội hiệp và huyên hô rằng: « năm nay vì phải sụp trích lạc, làng đã cho thuê 10 sở đất, chôm cây mầm và hơn 2 mẫu ruộng được 296$00. Còn lại ruộng công bao nhiêu, chiếm lấy quân cấp cho dân. Tính ra mỗi khẩu phần chỉ còn 12 thước 5 tấc.

Dân chúng tôi hết sức ngạc nhiên và việc hành vi âm muội của lý hương: cho thuê của làng mà không cho dân hay biết. Thì ru sở đất ấy (không có chôm mầm, không có ruộng) năm trước làm đình làng cho thuê hơn 900$00 mà nay lý hương tự tiện làm giấy thuận ưng, rồi bà con đứng ký đặng xin bằng quan đấu giá, mà khi đấu giá tuyệt nhiên không cho dân biết, mưu đem cho người ngoại xứ, có tình thông thuộc với họ mướn (như Nguyễn-Trọng ở làng An-mỹ, Lê-Hà làng Thanh-xuân) với một số bạc rất hạ, thiệt hại cho nhân dân rất nhiều!

Trong làng là 303 dân mà tờ thuận ưng chỉ có 19 người ký. Trong 19 người ấy, gần một nửa là lão nhiên ký; thế rồi lý hương mạo hiểm quan trên, rằng dân đã thuận ưng.

Vả lại, cựu lý trưởng Trần-Đoàn có lãnh trưng một sở đất công của làng, chiếm tộ khai phá thành đất và hưởng lợi 3 năm; nay đã quá 10 năm mà cũng không chịu trả lại cho làng để quân cấp cho dân.

Vì những lẽ ấy, phần ăn của dân chúng tôi năm nay sụt xuống quá nhiều, không biết lấy gì chạy kịp thuế.

Dân chúng tôi có đến kêu ở Huyện nhiều lần, song không biết vì sao, quan Huyện không chịu chấp đơn, lại quở dân là sanh sự, bảo phải về tuân theo cách hành động của lý hương.

Oan ức quá! chúng tôi có đến kêu tỉnh tòa; tỉnh tòa dạy về làng đợi quan cứu xét. Lý hương nghe tin dân kêu nại, họ hết sức tiến hành, muốn làm xong cuộc quân cấp bất công ấy, trước khi tỉnh tòa sức cứu xét. Ngày 24 tháng 8 ta, tổng lý nhóm dân, một mặt họ dọa nạt chúng dân đã đến, như mượn cớ xét cây bắt gỗ đến nhà lý là làng ở nhà những người có tên trong đơn kiện; một mặt họ mạo tên nhận sở phần ăn của những dân vắng mặt: như con, em châu con đã đi kêu quan xét về việc nầy, mà ở nhà họ buộc cha, anh, bác sự tiện nhận phần của chúng nó không có giấy chúng nó ký quyền. Ngoài ra còn có nhiều người không tình thân thuộc gì với người khác mà cũng ký nhận cho đi cho được nhiều số như: Phạm-Dư nhận phần cho Nguyễn Nhuận, Nguyễn-Tuân nhận phần cho Huỳnh-Xuân v. v.

Cách hành động trái ngược của lý hương làm cho dân chúng tôi oan khổ vô cùng.

Hiện nay, dân chúng tôi bị lý hương hà hiếp đủ điều. Nỗi ức khổ nầy nhờ quan trên minh xét cho và cứu vớt dân chúng tôi ra khỏi vòng hiếp bức. Mong thay!

Ký người dân đồng ký

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

Âu-châu sẽ đi về đường nào?

Cuộc nội loạn Tây-ban-nha, tỏ ra tình hình Âu-châu ngày một nghiêm trọng, càng nghiêm trọng hơn nữa là bài diễn văn của Mussolini ngày 1-11 vừa rồi mà các nhà quan sát thời cuộc Âu-châu cùng dư luận các báo đều cho là « một quả bom ném giữa năm quốc tế ». Bởi vậy, sau bài diễn văn của tướng độc tài nước Ý đã phát biểu, thì ở phòng các đình thủ tướng các nước đều chịu một sức ngầm kích thích như luồng điện rất mạnh bụt ra câu hỏi:

Âu châu sẽ đi về đường nào?

Câu hỏi rất quan trọng, bất kỳ nước nào, phần thì tự liệu tình thế bề trong, phần thì xem xét bề ngoài, vất cả gân óc các nhà đại ngoại giao, đại chánh trị, đại quân sử mà chưa quyết định ra bề nào. Câu hỏi nhân bài diễn văn của Mussolini mà nảy ra, vậy nên xét xem bài diễn văn mà người ta gọi là « quả bom » ghê gớm đó nội dung thế nào.

Theo một tờ báo ngoại quốc đã thuật và phụ lời bàn giải thì bài diễn văn ấy có thể chia làm 7 yếu điểm:

1/ Nước Ý phản đối hội Quốc-liên và phản đối cả an-toàn tập thể chế độ.

2/ Nói rõ thái độ nước Ý đối với Pháp, Áo, Thụy-sĩ và Nam-tư-lạp-phu.

3/ Tuyên bố nhân dân Ý đối với đều yêu cầu « tu cải hòa ước » của Hung-gia-lợi, biểu thị đồng tình, không bao lâu sẽ có sự chứng thực.

4/ Cuộc « Đức-Ý đề huề » cốt cho Âu châu khỏi sa vào cảnh phân liệt, đồng thời gây nên hiệp tác cả các nước Âu-châu (?).

5/ Chánh phủ phát-xít hiện đương khôi phục chủ nghĩa « phần cọng » như lúc mới lên chấp chánh.

6/ Biểu thị cho nước Anh hiểu nếu đối với việc bảo chướng lợi ích chủ yếu của nước Ý mà Anh Y không hiệp định được thì Âu-châu sẽ không khỏi có cuộc phân liệt (dọa Anh riêu).

7/ Y sẽ thực hành kế hoạch chinh đốn hải, lục, không quân một cách triệt để và sẽ hoàn thành chế độ nghiệp đoàn tổ chức...

Xem mấy yếu điểm trên nhận ra có 2 mục đích rõ ràng:

Một phương diện (điều 2, 3 4) hết sức dằng kéo mấy nước liên lạc với mình; một phương diện khác (điều 1, 5, 6, 7) công nhiên thị oai dọa nạt và có ý khiêu bát nữa.

Cuộc thế Âu châu, nhân bài diễn văn « quả bom » trên mà bày ra cuộc thế khai triển, không trách thủ tướng các nước có câu hỏi « Âu châu đi về đường nào? » để nên trên đầu đề.

Âu-châu đi về đường nào?

Câu hỏi tuy tự thân mỗi nước, có nước còn chưa định, song cuộc thế hoàn cảnh đã bày ra một cách « chia thành đối lũy » rất rõ rệt. Tức là một bên thì trận thuyết tâm lược của Đức Ý, còn bên kia là trận thuyết bảo trì hòa bình của Anh Pháp và cả Nga nữa.

Trận thuyết đối lập như thế mà ngòi lửa chiến tranh chưa bùng ra vì có 2 cớ: một là công phu bị chiến rất bằng (bài mà vẫn chưa thành thục, nên còn đương chải sừng gò ngựa mà đợi nhịp... Hai là ở trong có mấy nước chưa định xu hướng, đương cầm con cờ mà tìm nước đặt xuống.

Một đều mà toàn cuộc Âu-châu và cả thế giới đều chú mặt vậy là ngoài các nước tiểu hiệp nước ngả tả ngả hữu đã rõ ràng ra, duy có nước Anh là quan hệ nhứt. Vì nước Anh có thực lực to lớn nhứt ở Âu-châu; đi về bên nào thì bên ấy tăng thanh thế và sức mạnh lên nhiều, nhưng hiện đương giữ thái độ khôn khéo là cái ngọn « bạc chải ngồi xem cò trai nín nhau ».

Thái độ ờ mờ của nước Anh, không những làm cho nước Pháp đồng phải hòa bình với Anh lấy làm bất mãn (Pháp, Nga hiệp định tức là Pháp không toàn tin Anh như trước, vì Anh có dắm bộ Đức Ý; và cũng sợ xích hóa không lợi cho mình nên không làm bạn với Nga như Pháp), mà phải xâm lược cũng nhận Anh là một cây gậy trước hành xe của mình, nên bài diễn văn của Mussolini đối với nước Anh cả « dọa » và « dỗ » đủ cả hai mặt:

Về mặt « dọa » Mussolini nói:

« Địa-trung-hải là sanh mạng của « nước Ý. Nếu như có nước nào ở « miền biển ấy mà ngăn chặn đường « sống của dân Ý, khiến cái biển « thuộc La mã trước kia không có « chỗ cho dân Ý dừng chưn, thì « toàn thể nhân dân nước Ý sẽ « đem hết cái thái độ cang quyết « trên lịch sử chưa từng có mà « chuẩn bị chiến đấu cho tới cùng ».

Cái giọng dọa Anh nghe đã riết chưa!

Còn mặt « dỗ » lại càng quyết nữa:

« Nước Ý lấy thành tâm, trông « cho nước Anh lấy thành ý mà « thành lập cách lượng giải triệt để « và man chóng... ».

Sau 2 đều « dọa dỗ » lại thỉnh cầu nước Anh phải chọn lấy một đường, nếu không, chỉ làm tăng thế lực xâm lược mà đến tự ngộ lấy mình....

Đấy, «Âu-châu sẽ đi đường nào?» hiện các phòng thủ tướng đương tìm câu trả lời, mà ai cũng muốn hiểu câu trả lời của nước Anh hơn hết.

Tình hình kể trên, cuộc thế Âu-châu vẫn nghiêm trọng, song ngọn lửa chiến tranh chưa bùng ra, tuy do tình thế ly hiệp riêng mỗi nước, mà nỗ đi cầm đũa đào nhai, chính vì cái ngọn khôn khéo trì trọng của nước Anh. Nhưng cuộc thế biến thiên một ngày thúc tới, không rõ nước Anh, cái nước giàu sức mạnh, có giữ được thái độ kiên trì đó không? có khỏi bị cuốn vào làn xoay của ngọn sóng dữ dội kia không? KHÁCH-QUAN thuật

NGƯỜI TÂY SCHMITZ BỊ BẮT GIAM

Vì tin người cu-li Khiên tức Nguyễn-văn-Năm ở sở cao su Bến cù tỉnh Tây-ninh (Nam-kỳ) chết treo ngày 1er Novembre, làm cho 200 cu-li Bắc-kỳ kéo biểu tình làm dữ, đến đổi ông Schmitz (người thay ông chủ sở ấy) phải trốn, T. D. đã đăng. Nay ông Schmitz đã bị bắt tống giam từ ngày 8 Novembre tại khám Biên-hòa, vì nhà chuyên trách cho là ông ta hành phạt Năm đến chết.

https://tieulun.hopto.org

LUẬN-ĐÀM

CÓ NÊN HẠN CHẾ HỌC CHỮ PHÁP KHÔNG ?

Làm dân một nước sao không chuộng quốc ngữ của mình mà đi hướng nghênh thứ chữ ngoại quốc, chữ Pháp, đó là lời người ta vừa hỏi vừa trách chúng tôi. Hỏi và trách như thế cũng phải.

Song đứng về đời sống chúng tôi, chúng tôi không cho việc đó là sai lầm, mà lại còn cho là đúng với hoàn cảnh, không phải là thấy chữ quốc ngữ nghèo không đủ tiếng để nghĩa mà khinh dể nó đâu, nhưng vì nước chúng tôi chưa phải là một nước phú cường, một nước giỏi khoa học, triết học, nhất là quốc văn chưa thành môn học có sách vở, có hệ thống, mà lại là một nước phải ở dưới chủ quyền nước Pháp bảo hộ về các phương diện.

Chúng tôi cần phải nhờ văn hóa Pháp để mong học lấy những cái khôn, cái sở trường v. v.

Vì lòng ham muốn đó nó bắt chúng tôi phải học chữ Pháp, lấy chữ Pháp làm cầu bắt qua cỗi học văn minh, nếu muốn tiến hóa như người Pháp mà không học chữ Pháp, thì cũng như muốn đến mà không đi.

Hoặc là hai dân tộc tiếp xúc với nhau hàng ngày trên con đường sống, mà không biết tiếng nhau, thì làm sao hiểu thấu ý chí nhau được. Người Pháp dần không cần học tiếng Nam chớ người Nam tất phải học tiếng Pháp.

Theo thời buổi bây giờ, người Annam làm thợ hay đi buôn, cày ruộng, ở tỉnh, cũng như làm thầy thông, thầy ký, đều phải là giao thiệp với người Pháp. Một người Nam không biết viết, biết nói tiếng Pháp là một người chịu thiệt thòi trong tất cả công việc. Xem mấy ông hàn học ngày xưa, được công chúng tin dụng biết bao, mà ngày nay phần đông trở nên hạng người thất nghiệp.

Dạy chữ Pháp cho người Nam lợi được ba điều to lớn:

I/ Chữ Pháp làm lợi khí truyền bá văn minh cho dân tộc Việt-nam.

II/ Chữ Pháp làm thông ngôn cho hai dân tộc Pháp Nam hiểu thấu nhau, đặng gần vẻ mối đồng tâm hiệp lực.

III/ Tiếng Pháp giúp cho người Nam sinh hoạt dễ dàng.

Làm một việc mà được ba điều lợi, thế mà người ta không chịu làm là tại làm sao?

Hoặc giả ý người Pháp sợ người Nam học tiếng Pháp, hấp thụ được không khí tự do bình đẳng của nước Pháp, rồi sinh ra tư tưởng quá kích có hại cho chủ quyền nước Pháp hay sao? Tưởng như thế là lầm. Người Annam có tư tưởng cách mệnh, không phải là ở sự học tây mà ai cũng biết và nhận rằng ở sự bất mãn cái chế độ hiện hành trong xứ có phần trái với nguyện vọng, xu hướng, trình độ của nhân dân, hoặc ở sự phát triển tinh thần quốc gia quá mạnh, chớ — tôi xin nói lại — không phải ở sự Tây học, xem như mấy người chí sĩ Việt-nam đã từng bôn tẩu về cách mệnh có phải toàn là hạng học tây cả đâu? mà những bọn tây học ngày nay, trước con mắt chúng ta, phần đông họ là kẻ rất trung thành với chính phủ bảo hộ.

Thật nước Pháp đề phòng những cuộc biến động ở xứ nầy, mà lấy việc hạn chế tây học làm

(Xem qua trang 3 cột 1)

Ông Moutet để ý tới người thợ Bản tự tử

Sau cuộc đình công của thợ cưa ở xung quanh Hanoi, Hoàng văn Bản vẽ nhà máy tự tử, đã đăng tin trong một số trước đây. Sau đó thân sinh Bản có đơn kiện chủ hãng của Bản làm. Tin nầy thấu bên bộ Thuộc địa, quan Tổng trưởng Moutet có đánh điện qua hỏi nhà chức trách bên nầy điều tra lại. Nên vừa rồi có mấy vị bác sĩ và nhà đương cuộc tới tận nơi mồ Bản mà quật thây lên khám lại.

Việc nầy chưa hiểu ra sao.

Đã vén được bức màn bí mật

Vụ người đàn bà bị xe lửa cán gần cửa An-hòa đã khám phá

HUẾ. — Vụ nầy xảy ra tại gần cửa An-hòa, trong đêm 26-27 Juillet, nhà chuyên trách đã tra xét nhiều tiền (T. D. đã đăng mấy số trước), nay mới tìm ra lai lịch:

Sau khi xảy ra vụ án mạng nầy, tòa nam án phủ Thừa-thiên, đã điều tra ra được kẻ thủ phạm, là tên Ng.-bá-Thông, hiện làm Hương kiểm làng An-vân, huyện Hương trà, và những kẻ can phạm là bọn tên Đoàn Ly tức Trí, thợ cúp tóc, cũng người làng An-vân. Nhưng tông tích người bạc mạng vẫn còn bí mật, nên tòa lưu bản án ấy lại, thông tư đi khắp cả các tỉnh, đạo trong xứ Trung-kỳ, để dò xét cho ra căn cước người đàn bà ấy đã, mới đưa nội vụ ra xử và tuyên án.

Tờ thông tư kia phát đi đã mấy tháng nầy, thì nay quan Tuần vũ tỉnh Phú-yên đã khám phá ra lai lịch kẻ bạc mạng ấy và phúc tư cho quan Phủ đoàn: Người đàn bà kia tên là Lê-thị-Đây, 25 tuổi, con gái Lê-Chọn, người làng Lại-uyên, tổng Đồng-xuân, huyện Đồng-xuân, tỉnh Phú-yên, khi trước gả cho một người lính ở Quảng-trị, tên là Ng.-Vinh, sau vì bất bình nhau, thị Đây bỏ ra đi hoang tự năm ngoái đến nay v. v.

Vậy là án mạng ấy đã vén màn.

P. V.

Vệ tin 9 người học trò đi tắm bị chết đuối ở Thanh-hóa

Tin nầy bản báo theo báo *Đông-pháp* ngoài Bắc mà đăng trong số 983 ra ngày 7-11-36, nói hôm 28-10-36 thầy giáo trường Vinh-gia, phủ Hoằng-hóa (Thanh-hóa) đem học trò đi tắm, rồi 5 cậu trôi chết, tiếp có 4 người nhảy xuống cứu cũng chết luôn...

Nay bộ Giáo dục điều tra và có cho hay cái tin ấy là tin đồn huyễn.

Lý trưởng bị án về sự bức sách

QUẢNG-NGÃI. — Chuyện Ng-Đặng ở làng Hà tân, tổng Sơn tân, đầu Sơn hà, kiện lý trưởng Phạm Tấn bức sách lấy bạc, vì cớ y mượn giấy thế thuế thân của Ng-Lộc đến xin giấy phép với quan Một đồn (T. D. số 949 ra ngày 20-8-36 có đăng). Chuyện nầy quan tỉnh giao về quan kiểm lý Sơn hà xét. Ngày 10 tháng 6 ta (25-9-36) tòa án sơ cấp Sơn hà tuyên án Nguyễn-Đặng 12 tháng tù, Nguyễn Lộc 6 tháng tù, Nguyễn Phiêu (cha Lộc) 3 tháng tù. Còn lý trưởng Phạm Tấn được miễn nghị hầu tỉnh xét.

Ngày 25 tháng 9 ta (9-11-36), tòa án đệ nhị cấp Quảng ngãi tuyên án lại: Nguyễn Đặng 6 tháng tù, Ng. Lộc 3 tháng tù, lý trưởng Phạm Tấn 9 tháng tù về sự bức sách lấy bạc. Còn Nguyễn Phiêu được trắng án.

Duy số bạc mà Tấn đã lấy 63, không nghe quan tòa sức trả lại cho Đặng, nên y còn phân nàn.

D. A.

Giả mật thám lại lừa nhà người làm sở mật thám

Lúc 2 giờ 30 chiều 14 Novembre, một anh chàng vào nhà 66 đường hàng Song thành phố Nam định (Bắc kỳ) xưng với người nhà rằng nhà ấy có chứa thuốc phiện ngang, g là linh Đoan, nên đến cho biết trước kẻo chập nữa viên chức nhà Đoan đến. Vậy phải cho nhiều ít tiền về công bảo trước ấy. Lại xưng là linh mật thám mới đổi về.

Chủ nhà là M. Mộng đang làm việc tại sở Mật thám, không có ở nhà; người em M. Mộng biết là đứa giả, liền mời ngồi, rồi cho đứa ở ra sở mật thám tìm thầy Mộng hay. Thằng nầy xin sở cho một người về hiệp bắt trái lại.

Ban đầu, tên gian khai chối tên và nói lớ quớ, nhưng xét căn cước mới rõ là Nguyễn đức Lân, nó đã một lần chứa thuốc phiện lậu ở Moncay bị bắt, rồi thừa lúc làm biên bản nó trốn. Tòa Tây án đã kết án vắng mặt 6 tháng tù, 1000 quan tiền phạt và thường cho nhà Đoan 300$

Biện nó bị tống lao.

Cảnh đáng thương

Sau bài « Thầy mà đến » đăng ở T. D. số trước kêu bà ti anh em lên tiếng, đến giọng cầu cứu bị thương của hạng công nhật các sở ở Trung-kỳ:

Hạng công nhật chúng tôi không rõ liệt vào hạng nào?

Quan lại chăng? sao chưa được miễn sai.

Dân chăng? dân bữa không đã sắp đến hạng công nhật. (vì không được nối nối đã quan lại).

Công chức chăng? sao tiền bị bớt không được cho lại.

Lao động chăng? sao nằm ở Đông-dương lao động cũng không được liệt vào?

Trong lúc chánh phủ rưới nước « cánh dương » chúng tôi chịu « dòn vậy: Khổ nhỉ? có ai hiểu nổi khổ ấy không?

Khổ-tâm

TIN THÊM VỀ VIỆC

Tây Đoan bắn chết lý trưởng làng Phong cốc

THANH-HÓA. — Vì ông đốc biểu Phan-văn-Giáo tố cáo Bernadet là người bắn lý trưởng, trước hội đồng Dân biểu, một hôm, ông Bernadet gây lộn với ông Giáo tại nhà Câu-lạc-bộ Thanh-hóa. Ông Giáo làm giấy tố cáo việc ấy với quan Công sứ Thanh-hóa và sở Giám đốc Thương chánh Đông dương. Vừa rồi, ông Bernadet đổi vào Quảng-trị, còn mười người dân làng Phong cốc bị tòa án Vinh bắt ngày tháng 8, vì bị nghi là xui lý trưởng kháng cự viên chức nhà Đoan, còn bị giam cầu tại nhà lao Vinh.

Bà Đỗ-thị-Búc (vợ người lý trưởng bị bắn chết) mới nhận được thơ của Luật-sư bảo có giấy tòa án Vinh buộc ba phải nộp 150$ ân quỉ về việc kiện bồi thường. Tội nghiệp cho thị Búc, chồng đã chết oan, biết chạy đâu được số tiền ấn qui ấy!

Đợi xem tòa Tây án xử sao?

P. V.

MỘT HỘP THIỆT THUỐC HƯỚN VALDA

dùng trong lý; ngăn phải tốc thì đủ ngăn ngừa

Khởi đau đớn giọng, Khởi đau phải vã đủ trừ các bịnh

NHƯNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nhức đầu, vân vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỘI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỚN - VALDA -

bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải

TIN RÕ VỀ VIỆC TÙ CÔN-LÔN TRỐN BỊ BẮT LẠI

Trong số báo vừa rồi có đăng tin tù Côn-lôn trốn, tàu Nhật bắt đem về Đông kinh rồi giải qua Saigon.

Sự thiệt nguyên họ đi trốn kỳ tháng Septembre cả thảy 9 người, nhưng 14 ngày sau có 4 người chết đói, nên mấy người kia vứt xuống biển. Còn 5 người bị bè dạt vào hoang đảo nhờ tàu Nhật đem về Hương Cảng (không phải đem về Đông Kinh) có 2 người đau cho nằm nhà thương, nhưng sau họ trốn mất; chỉ giải có 3 người qua Saigon đó.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

PHÁT-HÀNH LẦN THỨ HAI

Kỳ thứ ba nầy sẽ xổ tại SAIGON

Ngày 19 tháng Chạp tây năm 1936

Kỳ nầy cũng vẫn phát hành có 200.000 vé!

VÉ BÁN GẦN HẾT RỒI, MUA MAU MAU ĐI ĐỪNG CHỜ NỮA

Kỳ nầy cũng vẫn có:

1 số trúng	4.000$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Bất cứ kỳ nào, dầu trúng hay không, nhớ cất vé cẩn thận, đợi tới ngày 20 tháng Giêng tây năm 1937, mà dự cuộc xổ số chung, xổ tại Huế liền sau khi xổ kỳ thứ tư rồi, có BA LỚN:

100.000$ — 40.000$ — 20.000$

NÊN ĐỀ Ý! Vé hai kỳ trước bán hết mau quá! Nên mấy ngày nay đã bắt đầu bán vé kỳ thứ ba rồi! Ở các thành-thị, bán đến 18 tháng Chạp tây thì thôi, còn các chỗ khác bán đến 17 tháng Chạp tây là cùng.

CÙNG 1$ MỘT VÉ MÀ LẠI ĐƯỢC HAI DIP MAY!

SOCOA

145, Rue Paul Bert — HUE

Máy vô-tuyến-điện PHILIPS RADIO
Máy hát, dĩa hát đủ các hiệu.
Rượu mùi, rượu vang nguyên chất, rất ngon.
Máy đánh chữ HERMÈS đánh được cả chữ Quốc-ngữ và chữ Tây. Giá từ: 75$ — 180$

Đại-lý hãng

GÔ-ĐA

(GRANDS MAGASINS RÉUNIS)

HANOI

Bán theo giá ở Hanoi. Không tính thêm tiền cước.

MỚI VỀ: Đồ trang sức, nước hoa, dầu thơm, phấn, sáp... Son, quánh rất rẽ: 1 bộ son 3 cái giá chỉ có 1$80.

Thuốc VÕ-VĂN-VÂN Trị Sài Ghẻ Mụt Nhọt Rất Thần Hiệu

NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁI. — Những bịnh ghẻ ngứa, cương mủ chảy nước vàng, gãi không biết chán; trẻ con sài ghẻ đầy đầu, mọc mụt cùng mình hầm lở nơi cổ: người lớn hay con nít cùng mình nổi mụt, lỗ tai chảy mủ, chớ hôi và da non bầm lở, nhức rất khó chịu, xin dùng thứ « NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁI » giá mỗi gói 0$10, trộn sắt sắt với dầu dừa mà xức thì hết ngứa và khô rớp 1 đôi.

NGOẠI KHOA VẠN AN DƯ. — Dập thịt rách da, máu ra lai láng; bị dao mác đứt tận xương; bị đánh hay té ngã có lằn, bầm sưng cùng mình; mụt nổ trong đỏ, mổ đầy, lầu, ghẻ lớn, ghẻ nhỏ, bị phỏng lửa, hay phỏng nước sôi; miệng dộp, mối lở, lưỡi rắn, dùng dầu « NGOẠI KHOA VẠN AN DƯ » giá mỗi ve 0$20, thoa, bóp, băng bó vết thần hiệu.

Dầu nầy lại còn kiêm trị 36 chứng phong, tay chân sưng, rút, nhức mỏi, tê bại, đau đầu rơi (tục kêu là Hạt-tất-phong).

BÁ SANG CAO. — Các thứ ghẻ có mụt: ghẻ độc, ghẻ hôm, ghẻ lở, ghẻ khoái, đẹp đinh, đẹp gai, dùng thứ thuốc dán đó nầy rất mau lành. Giá mỗi lọ: 0$10.

SƠN ĐÔNG THÁI ẤT CAO. — Các bịnh hiểm nghèo như: Ly lịch phong đàm, Hồn tử phong, Yết hầu, Mã đao, Ung thư, Phát bối, Hộ xoái, Ung độc Sang độc, Hột gà, Ung bà sưng rú: dùng một miếng thuốc dán SƠN ĐÔNG THÁI ẤT » giá mỗi gói 0$20 thì lành liền.

Những người có mụt hoặc bị rắn, rít, hổ cọp, chó mèo cắn, hoặc bị chứng mỏi hay sưng tức (tức lưng, tức ngực), hoặc bị đau bụng (đau bụng quặn, bụng máy); dán thuốc nầy rất hay. Đàn bà có thai không được dán nơi bụng và dưới.

Tổng-cuộc — VÕ—VĂN—VÂN — Thủ-đô-một

Các chi điểm:

SAIGON 229, Rue d'Espagne | QUINHON Avenue Gia-Long | TOURANE Avenue du Musée | HUE 87 Rue Pinh Ròn | HANOI 86, Rue du Coton | HAIPHONG 193, Rue Bonnal

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$60

Nhà thuốc PHẠM-DOÀN-ĐIỀM (Tourane)

CÓ NÊN HẠN CHẾ HỌC CHỮ PHÁP KHÔNG?

(Tiếp theo trang 2)

phương sách, thì thật là thất sách, trái với nguyện vọng của người Annam, không phải là phương thuốc trừng bệnh, trái lại, trở giáp cho sự phản động lực thêm lên.

Có người lại nói: Sở dĩ người Pháp hạn chế Pháp học ở xứ này là có ý muốn cho nhân dân khỏi thất nghiệp. Người ta muốn họ quanh năm chỉ tối tăm ăn, mặc vất vả mà được an thường thả phận, chớ như họ đi học tiếng Pháp, họ trở nên tự ngã tự đại, ý họ muốn làm ông kỳ thầy thông, mà vì phẩm chất phế thải không thể mở thêm công sở dùng họ cho hết được. Như vậy họ sẽ là bọ-g người thất nghiệp, rồi trở bất mãn với thời thế mà sinh ra làm rối.

Nói như thế ta nghe cũng êm tai, song xét lại, thì nó không đúng với sự thật. Xưa nay nạn thất nghiệp trên thế giới xảy ra là do cái chế độ kinh tế tổ chức bất công, hoặc do cái chánh sách kinh tế sai lầm làm thất bại cuộc sinh hoạt của quần chúng, chớ phải đâu là do ở sự học chữ nước nầy hay chữ nước khác. Như trên đã nói, dân Annam có học chữ Pháp lại được dễ dàng làm ăn, xem dân gian xưa nay, sau khi từ biệt nhà trường, về nhà cũng lo việc sinh nhai, làm thợ, đi cày, đi buôn bán. Cuộc sinh nhai có vẻ đầy đủ êm đềm, chớ họ có phải mong ra làm quan cai dân. Vậy việc lo xa kia thực đã ra ngoài vòng sự thực.

NG.-TRUNG-THẦM

Nhật-bản cũng có thánh

Ong Toyahiko Kagawa một ví nhân ít có

Lâu nay ta thường nghe chuyện thánh Cam-địa hi sinh tất cả mọi sự sung sướng ở đời để cứu bác bọn dân chúng, gây nên phong trào bất hợp tác, làm cho chánh phủ Anh nhiều lần bối rối. Nước Ấn độ mất, người Ấn độ phải chịu nhiều điều thiệt hại với chánh sách thuộc địa Anh; muốn cứu vớt giống nòi, gây mối hạnh phúc cho đồng bào, ông Cam Địa phải hi sinh phần dân, việc thành bại không đáng kể, cái nghĩ lực hi sinh của ông cũng đã gọi là thánh. Song vì hoàn cảnh éo le mà ông Cam Địa được cái tên thánh, cái nầy ở một nước hàng cường như nước Nhật, người Nhật nói ra lời gì làm điều việc gì, người thế giới đều lo ngại, ai đến đến người Nhật cũng được tiếng vi kính nể, thì một người ở trong xã hội Nhật có tài lực to lớn, học vấn cao xa, làm gì chẳng được cái địa vị giàu sang sung sướng. Vậy mà có người hi sinh tất cả cái lợi thế vinh hoa của mình đi đã cứu vớt một hạng người bần cùng tật bệnh, một hạng người cũng đều đen mạn đồ mà xã hội không thèm ngó đến; chừng ấy cũng đáng phục.

Lúc ông ta thường nghe chuyện thánh Cam-địa hi sinh tất cả mọi sự sung sướng ở đời để cứu bác bọn dân chúng, gây nên phong trào bất hợp tác, làm cho chánh phủ Anh nhiều lần bối rối. Nước Ấn độ mất, người Ấn độ phải chịu nhiều điều thiệt hại với chánh sách thuộc địa Anh; muốn cứu vớt giống nòi, gây mối hạnh phúc cho đồng bào, ông Cam Địa phải hi sinh phần dân, việc thành bại không đáng kể, cái nghĩ lực hi sinh của ông cũng đã gọi là thánh. Song vì hoàn cảnh éo le mà ông Cam Địa được cái tên thánh, cái nầy ở một nước hàng cường như nước Nhật, người Nhật nói ra lời gì làm điều việc gì, người thế giới đều lo ngại, ai đến đến người Nhật cũng được tiếng vi kính nể, thì một người ở trong xã hội Nhật có tài lực to lớn, học vấn cao xa, làm gì chẳng được cái địa vị giàu sang sung sướng. Vậy mà có người hi sinh tất cả cái lợi thế vinh hoa của mình đi đã cứu vớt một hạng người bần cùng tật bệnh, một hạng người cũng đều đen mạn đồ mà xã hội không thèm ngó đến; chừng ấy cũng đáng phục.

Lúc nhỏ. — Sinh ở Kobé ngày 10-7-1888, cha là một nhà chánh trị có tiếng, từng làm thượng thọ. Ông thượng lăng lấn với một cô đầu hát ở một quán rượu nọ mà sinh ra Kagawa, cha ông nhìn đem về, lên 6 tuổi thì ông thượng và mẹ ghẻ Kagawa qua đời, ông ở với bà mẹ đích, bà nầy cũng tốt lắm, có độ lượng lớn lao, không kể đến chuyện ám muội của chồng mình, hết sức chăm sóc cậu bé Kagawa, bà đem cậu về ở nhà quê. Tuy vậy, con không mẹ như đàn đứt giây, nhưng lại mới lên 4, 5 tuổi, mẹ ghẻ dầu có thương cũng không bằng mẹ đẻ, những cái cảm tình âu yếm, cậu bé Kagawa không được hưởng, trong tinh thần cậu chịu những đau đớn nhiều hơn đầu khoái lạc. Bận sơ học rồi, cậu bé Kagawa hết sức siêng học, cậu có khiếu ưa làm nhà khoa học. Đọc, viết, học, ít lâu thấy cậu rong chơi, chẳng bao lâu cậu học biết được nhiều.

Đã siêng, Kagawa lại có sức thông minh phi thường, hiểu rộng biết mau; tánh chất trời sanh đã sẵn lòng nhân hậu, lại vì hoàn cảnh bao bọc đưa ông ta vào sâu các giai cấp trong xã hội, ông hiểu biết rất sâu những đều có nhơn đạo và vô nhân đạo ở xã hội Nhật bản. Từ những chỗ triết học cao thâm, những chỗ hầm sâu tường kín của xã hội, cho đến những hoàn cảnh sanh hoạt cực khổ của bọn người lao động vô sản, ông ta đều hiểu biết và gần gũi hết cả; nên lớn lên Kagawa trở nên một nhà xã hội học và xã hội tư tưởng rất sâu. Ông rất phản đối bọn tư bản quyền qui, nên họ coi ông chẳng khác gì cái đinh trước mắt, nhiều lần vì cách hành động mà ông bị nghi là Cộng sản quá khích, song ông chỉ là nhà xã hội lên giáo ôn hòa.

Văn học của Kagawa. — Kagawa vì thiên tài đặc biệt nên về đường văn học rất là xuất sắc, diễn thuyết giỏi, nghị luận tài, hàng biện cao, lại là tay văn sĩ, thi sĩ có biệt tài nữa. Ông ta viết đến 50 thứ sách, mười bản ở Nhật hơn 2 triệu cuốn, chưa kể những tập vở nghiên cứu nhỏ, ta ra đã gần 8 triệu cuốn. Sách của ông ta có nhiều cuốn người ta đã đem dịch ra nhiều thứ văn ngoại quốc: văn Anh, Đức, Thụy sĩ và Trung-quốc... Có tiếng nhất là cuốn sách «Sur la limite de la mort» trên cái giới hạn tự chết, «Grain de blé», hột lúa mì, người ta rất hoan nghênh, đã in bản đến 250.000 quyển, mà hiện giờ người ta còn mua bản nữa.

Theo đạo Thiên chúa. — Vì có chuyện bực bội ở gia đình, Kagawa bỏ nhà trốn đi bộ đến Tokushima, tuyệt vọng, ông ta đã toan tự tử. Nhưng không được, tỉnh lại, ông đi bơ vơ lạc loài, thình lình gặp được một ông cố đạo ông làm quen, tư tưởng tôn giáo từ đó gieo sâu vào trong não ông, năm 1905 ông vào đạo, rồi được bề cai quản một sở nhà thờ (séminaire) vì sự chăm đạo hết sức nên ông được bọn đồng sự để ý trọng đãi. Tôn giáo, văn chương, triết học, sử học là những môn đồ bổ não ông ưa thích nhất, các thầy bề trên hết sức khen ngợi, đều cho đường tương lai của ông thế nào cũng rực rỡ.

Chẳng may trời chẳng chiều người, ông vì sức gắn mắc phải bệnh lao, đôi khi thở hượt, khó lòng chống với con ma chết, ông phải bỏ giở công việc học, từ giã nhà thờ lui về ở một cái làng chài, ở đó chẳng bao lâu ông đồng hóa được bọn thuyền chài; chính ở đó ông viết quyển sách có danh tiếng nói trên «Sur la limite de la mort», một bức vẽ rõ cái đời đau khổ của ông ta trong cơn bệnh hoạn sắp từ giã cõi trần.

(Còn nữa)

T. S. *dịch thuật*

Đường xe lửa suốt

GIỜ ĐI

3 giờ chiều	đi .... HANOI .... tới	1 giờ 35 chiều	
9 g. 57 tối	..... Vinh	30	
10 g. 04 —		6 g. 23 sáng	
3 g. 52 sáng	..... HUẾ	25	
6 g. 02 —		10 g. 10 tối	
8 g. 38 —	..... Tourane	41	
48		7 g. 33 chiều	
9 g. 56 tối	..... Nhatrang	18	
10 g. 02 —		6 g. 10 sáng	
0 g. 06 sáng	.....Toureham	10	
16 —		4 g. 00 sáng	
7 g. 20 sáng	tới .. SAIGON .... đi	9 g. 00 tối	

Quãng đường đi	Giá tiền một vé:			
	HẠNG BA		HẠNG TƯ	
	Một chuyến	Khứ hồi	Một chuyến	Khứ hồi
Hanoi — Huế	13$78	16$54	3$73	6$88
Hanoi — Nhatrang	26,34	31,61	6 88	12,63
Hanoi — Tourane	28,16	33 80	7,28	13 40
Hanoi — Saigon	34 60	41,52	9 38	17,28
Saigon — Tourane	18,76	22 51	5 03	9,27
Saigon — Huế	20,82	24,98	5,65	10.40
Saigon — Vinh	28,18	33,81	7,76	14.28

MỘT BẢN THỐNG KÊ NGỘ

Trên thế giới có bao nhiêu bàn máy nói?

Người ta tính tới tháng Janvier 1935, trên thế giới có 33 529,890 cái bàn máy nói, về phần nước Mỹ có 16.868.955 cái, thành Nữu-ước 1.493.374 cái. Binh quân 100 người 26 người có. Nước Anh, thành Luân Đôn tính mỗi 100 người hơn 9 người có. Nước Mỹ trong 54 thành phố, dân số hơn 20 vạn, số máy nói bằng cả 3 nước Pháp, Anh, Đức hợp lại, binh quân mỗi 5 người một người có. Âu châu có tất cả 12.028.756 cái, chiếm 36 phần trăm tất cả số ở thế giới. Nước Gia-nã-đại, 1193.729 cái; Nhật bản 1.068,244 cái. Theo bản thống kê trên, thì nước Mỹ chiếm 93 phần trăm số máy nói toàn cả thế giới.

VIỆC THẾ-GIỚI

TRUNG-HOA

Quân Mông cổ công kích Sui Yuan

Bắc kinh, 18 11 — Theo tin người Trung hoa, thì quân Mông Mãn công kích thành Tsolin kịch liệt. Xe tăng và máy bay nếu hom của Nhật tìm bịn thuốc trong cuộc công kích nầy. Người ta xem Tsolin như là nơi thì khóa để mở cửa vào nam miền ở phía đông Sui-Tuan.

Người ta sợ khi Trưởng giới Thạch đến Tuy Tuanfou mà quân Mông cổ cho làm tới, thì thành trận chiến tranh to.

Trưởng giới Thạch đi đến Tuy-Tuanfou, kinh thành Shansi, để công các quan chức địa phương trù tính việc đánh đẹp quân Mông cổ.

Bắc-kinh, 19.11 — Một đạo quân Mông Mãn có máy bay phụ lực, công kích Kalgho. Quân Mông cổ đã đến gần Outahouan, ở phía Bắc Kaoefhou. Người Trung hoa nói rằng tại nơi nầy quân Trung hoa nhiều xấp mấy quân Mông Mãn.

Bắc kinh, 19 11 — Sau một trận đánh nhau ngốt ba giờ đồng trong miền Hiengkéberta, ở phía đông Sui-Tuan quân Mông cổ phải thối lui để lại 200 người chẳng rất nhiều binh khí.

Trưởng giới Thạch sau khi bàn tính với Chính phủ địa phương Chantoung, đi đâu không ai biết.

Mông cổ tuyên bố độc lập

Bắc-kinh, 20-11 — Viên về quan giám đốc của quân Nhật ở Trung hoa nói với báo giới rằng ông Hoang Teh đã đánh điện đi các nơi tuyên bố Mông cổ độc lập. Ở miền Tsoling-Heingho, chưa đương đánh nhau riết.

Trung hoa đình việc giao thiệp với Nhật

Bắc-kinh, 20-11 — Ngoại trưởng Trung hoa, Chang-Chun tuyên bố rằng Chính phủ đã đình giao thiệp với Nhật cho đến khi Nhật cho biết rõ ý mình đối với Sui Tuan thế nào

Thợ dệt ở Thượng hải bãi công

Thượng-hải, 19-11 — Cuộc bãi công ở các xưởng dệt của người Nhật ở Thượng hải đã trên lan sang đến Tsingtao. Các báo Nhật cho đó là kết quả của một cuộc vận động bài Nhật; báo «Shanghai Mai Nichi» nói rằng bà Smedby, người Mỹ, vẫn ủi cộng sản, có phụ cấp tiền cho thợ bãi công.

Trung hoa đối với việc Đức Nhật liên hiệp bài cộng

Bắc kinh, 10-11 — Báo giới Trung hoa đồng thanh nói rằng việc Nhật Đức liên hiệp bài cộng có ảnh hưởng to đến Trung hoa, vì Nhật cho phải có nơi cần sử vững vàng mới chống với Nga nổi

NHẬT-BẢN

Hiệp định Nga Nhật về việc đánh cá

Đông-kinh, 18-11 — Hội đồng riêng nhóm sớm hôm nay trước mặt Nhật hoàng, và chuẩn y một hiệp định mới kéo dài hiệp định về việc đánh cá ký với Nga thêm 5 năm nữa kể từ 1er Janvier 1937. Hiệp định mới nầy có lẽ sẽ ký tại Mạc-tư khoa

Nhật đối với việc bài cộng

Đông-kinh, 20-11 — Đại biểu bộ Ngoại giao cải chính tin nói Nhật có chung Đức liên hiệp bài cộng và nói: «Nhật sẵn lòng dự vào một chiến tuyến gồm cả các nước chống với chủ nghĩa Mã-khắc-tư, thứ nhất là Trung hoa, vì tự mình cho chủ

(Xem qua trang 4 cột 5)

GIÁ CÁC THỰC VẬT THỔ SẢN Ở HUẾ NGÀY 16 NOVEMBRE 1936

Vật hóa	Cân lượng	Giá
Lúa	1 thùng	0$40
Gạo trắng nhất	65 lon	1.00
Gạo trắng nhì	70 lon	1.00
Gạo trắng chót	75 lon	1.00
Gạo đỏ	77 lon	1.00
Bắp trắng	1 thùng	0.75
Bắp đỏ	1 thùng	0.70
Mè	1 thùng	0.90
Đậu phụng	1 thùng	1.20
Cau tươi	100 trái	0.18
Cau khô	100 kgr.	»
Bông vải	1 gánh	»
Bò	1 con	»
Trâu	»	»
Ngựa	»	»
Heo	»	5$00
Thịt bò	1 cân	0.20
Thịt trâu	»	»
Thịt heo	»	»
Cá tươi	1 con	0$18
Cá khô	1 thùng	0.65
Nước mắm	1 chai	0.12
Muối	1 đọi	0.01
Thuốc lá khô	1 xấp	0.15
Thuốc xắt	1 lượng	0.07
Gà	1 con	0 18
Vịt	1 con	0.24
Trứng vịt	1 chục	0.10
Trứng gà	1 chục	0.12
Cải thước	1 gánh	0.15
Cải nhỏ	1 gánh	0.15
Tre	1 cây	0.12
Mây lớn	1 cây	0.42
Mây chẻ	1 bó	0.08

Theo bản giá của tòa Sứ thì như vậy, mà nhiều người mua vật hạng, giá lại khác, như gạo trắng hiện chỉ gần 60 lon 1$ thôi; cau tươi 100 trái tốt được 0$20 v. v.

THƠ TÍN

Công ông Biết chuyện, làng Phước long, Đồng xuân, Phú yên

Được tin nói chuyện «trọc đầu lấy tiền» ít nữa người chịu tiền phải ký chứng kêu ca mới đăng được, không thế thì sau chẳng chối tang. T. D.

Mất con

Tôi tên là Trần-Mưu, làng Thuận-Ninh, tổng Thuận-truyền, huyện Bình-khê, tỉnh Bình-định, (par poste Phú-Phong) có đứa con tên Trần-văn-Lý, tên tục là Trần-Ết, 15 tuổi, người gầy ốm, mặt xương, nước da trắng, mắt một mí, học tại trường Phú-phong, huyện Bình-khê.

Ngày tháng ba ta năm nay (1936) đường học, tự nhiên bỏ đi đâu không biết. Tôi ra công tìm kiếm đã nhiều mà không thấy, tình cha con rượt thịt rất lấy làm thương nhớ buồn rầu. Vậy tôi đăng lên báo mấy hàng nầy, xin bà con số báo, mà biết nó ở đâu, hoặc gặp nó nơi nào xin ơn mách giúp chỉ đem cho tôi, tôi sẽ đến tận nơi đem nó về, và ơn to lớn tôi xin hậu đáp.

Nay kính,

TRẦN-MƯU

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — SỐ 111 — *Dịch-giả:* Nam-Son

An-be nói:

— Ân của bá tước đối với tôi thật là to tát, nên tôi đến hỏi thăm bá tước thử hoặc tôi, hoặc các bạn của tôi, hoặc các người quen biết của tôi có thể làm việc gì giúp ích cho bá tước chút đỉnh, gọi là đền ơn được không. Thân sinh tôi, bá tước Mọt-zép, người Tây-ban-nha, có địa vị khá cao cả ở Pháp, cả ở Tây-ban-nha, cả tôi cả người nhà tôi rất vui lòng làm tất cả những điều theo ý muốn của bá tước.

Bá tước trả lời:

— Cảm ơn, tôi cũng đã định nhờ ngài giúp cho một một tý việc.

— Thưa việc gì?

— Tôi chưa từng đến Ba-ri; tôi chưa không biết Ba-ri...

— Thật sao? Bá tước sống đến nay mà chưa biết Ba-ri ra thế nào sao? Lạ quá!

— Tôi vẫn nhận rằng đến nay mà tôi không biết Ba-ri là một việc lạ. Nói cho phải nếu tôi có người quen nào hoặc ở Ba-ri hoặc biết Ba-ri đã giới thiệu tôi với các giới ở đấy thì tôi đã đến Ba-ri từ khi nào kia...

— Ồ! một người như bá-tước!

— Lâu nay tôi chỉ nhận tôi có một công việc là cạnh tranh với ông A-gos-đô hay ông Rốt-sin, mà với công việc ấy thì không cần gì phải đến Ba-ri. Bây giờ nhân ngài hiểu giúp cho, nên tôi mới nhớt định sang Ba-ri. Tôi sang Ba-ri cũng không khác gì một người Nam-kỳ, nghĩa là lạ đen, vậy nhờ ngài giới thiệu với các danh gia, được chớ?

— Việc ấy thì dễ lắm, tôi xin hết lòng giúp cho bá tước; nói sang đây, khi mai đây tôi có tiếp được thư gọi về Ba-ri cưới vợ; vị hôn thê của tôi là con một nhà qui phái bực nhứt bực nhì ở Ba-ri. Khi bá tước sang Ba-ri không biết chừng tôi đã có con rồi cũng nên... Tôi xin lặp lại, tôi và anh em bà con tôi xin tận tâm tận lực giúp ích cho bá tước.

— Tôi rất vui lòng nhận, vì tôi xin thú thật rằng tôi chỉ chờ một nhịp như thế dặng thực hành những điều dự định từ lâu.

Phờ-ráng nhận những điều dự định mà bá tước muốn nói đó là những điều mà ngài đã nói ý khi gặp chàng ở trong hang đảo Mông-thế-tôn, nên chàng chăm chú nhìn sắc mặt bá tước để xem có thể đoán biết là những điều dự định gì không, nhưng có làm sao mà biết được.

An-be nói lại:

— Nhưng thưa bá tước, đó có phải cũng là một điều dự định giữa không trung hoặc trên cát rời, nghĩa là không chắc gì thực hành.

— Không! tôi đã muốn sang Ba-ri, thì thế nào tôi cũng sang.

— Khi nào?

— Thì khi nào ngài về đến Ba-ri?

— Tôi, trễ lắm là trong 15, 20 ngày nữa, thời gian đi đường thôi.

— Vậy ba tháng nữa thì có tôi ở Ba-ri, thấy chưa, tôi để cho ngài được thong thả...

An-be nói cách rất vui vẻ.

— Trong ba tháng nữa bá tước đến khỏ cửa nhà tôi?

— Ngài có muốn tôi định đến ngày giờ nữa không? Tôi xin nói trước cho ngài biết: tôi có tính làm việc đúng ngày giờ lắm.

— Hẹn đến ngày, đến giờ! càng hay lắm:

Hôm nay là (bá tước trỏ tay chỉ tấm lịch treo trên vách, trước mặt ngài) 21 tháng hai, (ngài lại rút đồng ra xem) 10 rưỡi ½ sáng, vậy thì ngài hãy đợi tôi ngày 21 tháng năm, lúc 10 giờ ½ sáng, tiện không?

— Thưa được lắm chớ, và như thế thì để mời bá-tước dùng bữa trưa luôn cho tiện.

— Ngài ở đường nào?

— Đường Hen-đe, số 27.

— Ngài ở một mình, tôi không muốn làm phiền.

— Tôi cũng ở trong ô-ten ông thân tôi, nhưng có một cái nhà riêng biệt hẳn.

— Vậy thì được.

Bá-tước rút sổ tay ra ghi: «Đường Hen-đe, số 27, 21 tháng năm, 10 giờ ½ sáng».

Rồi bá tước vừa bỏ sổ tay vào túi áo vừa nói:

— Ngài cứ an tâm, kim đồng hồ của ngài chưa chắc đúng bằng tôi.

— Tôi có thể gặp lại bá tước trước khi lên đường về Ba-ri?

— Tùy đó; khi nào ngài lên đường?

— Chiều mai, 6 giờ.

— Vậy thì xin chào ngài ngay đây, vì tôi có việc phải đi Na-bờ-lờ, có về đến đây cũng là chiều thứ bảy hoặc sớm chúa nhật.

Bá tước lại xây qua hỏi Phờ-ráng:

— Còn ngài, ngài cũng từ giã thành Rô-mờ đây một lần với tử tước phải không?

— Thưa phải.

— Cũng sang Pháp?

— Thưa không, sang Vơ-ni-dờ. tôi còn ở lại trong nước Ý một hai năm nữa.

— Vậy chúng ta sẽ không được gặp nhau tại Ba-ri?

— Tôi sợ không được cái hân hạnh ấy.

Đến đó bá tước đứng dậy đưa cho hai chàng thanh niên mỗi người một bàn tay rồi nói:

— Thôi xin chúc hai ngài đi đường mạnh giỏi.

Phờ-ráng bắt tay bá tước lần nầy là lần đầu; chàng run, vì nghe tay bá tước lạnh như tay người chết.

An-be nói:

— Vậy nhứt định: đường Hen-đe, số 27, ngày 21 tháng năm, 10 giờ ½ sáng?

Bá tước lặp lại:

— Ngày 21 tháng năm, 10 giờ ½ sáng, đường Hen-đe, số 27.

Thế rồi hai chàng thanh niên cáo chào bá tước và bước ra.

Về đến phòng chung, An-be hỏi Phờ-ráng:

— Bạn có bộ suy nghĩ, việc gì vậy?

— Phải, bá tước là người lạ lùng quá, tôi rất ngại việc ngài hẹn gặp bạn tại Ba-ri quá.

— Việc hẹn gặp... ngại, họa có bạn điên sao chớ?

— Điên hay không thì không biết, có điều tôi ngại lắm.

An-be hạ giọng, nói cách chầm rãi:

— Bạn hãy nghe đây, tôi xem chừng như bạn có mối ác cảm gì riêng với bá tước thì phải; bạn đối với ngài có ý lãnh đạm, nhưng ngài đối với chúng ta thì xem ra sốt sắng lắm.

— Có lẽ.

— Bạn đã gặp ngài lần nào trước chưa?

— Có.

— Gặp tại đâu?

— Nếu bạn chịu hứa giữ kín những điều tôi sẽ kể cho bạn nghe.

— Tôi xin hứa.

— Lấy danh dự mà hứa?

— Lấy danh dự.

— Vậy thì nghe đây.

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

VIỆC TRONG NƯỚC

2 vụ ăn cắp

Kẻ xe đẹp

HUẾ. – Chiều ngày phá nhật 23 Novembre, tại chân Trên lâm lăng Cư chánh, huyện Hương thủy, có tổ đưa ma thầy Trụ trí chùa ấy nhập táng.

Hương hoả điền là, có bà gian đã lạm vào, thừa cơ tẩy mất một cái xe đạp của cậu X. ở chạp bình tại hiệu Thanh ba, ở đường Đông ba.

Cậu này đã phàn nàn với lý hương sở tại và cần bảo với cảm nhà chức trách.

Kẻ bẹp phơi

Lại tối 8 giờ tối, tại rạp Tân tân, người ta đương chen chúc nhau để mua vé vào xem bài vũ nghệ Trần-phát-Đạt theo điệu, thì đâm gian nào đã rút mất cái bẹp phơi của ông Hồ-công-Ký chủ nhà ảnh Kinh đô thư quán, trong bề 32 và những thứ cần cước, bỏ chỉ thuế thân, 4 cái vé số Vạn quốc tiết hiệu.

Ông Ký liền ra bảo cho bảo đảm sát gác hay, bảo lính nầy đã xét nghi cho một tên đứng gần đó, song khi bắt tên ấy xét ra trong mình nó, chỉ thấy một người bán mấy vé cái lương giấy cho đàn bà, chứ không có bẹp phơi, tuy vậy những miếng kia cũng là vật tình nghi nữa, nên tên ấy đã bị điệu về bót xét hỏi.

Độ nầy quân ăn cắp có chín bẹt động! Các bảo đảm cần nên lưu ý.

P. V.

Kết quả buổi hát cải lương của học sinh trường Phú xuân tổ chức

Kết quả đêm hát cải lương của học sinh trường Phú xuân tổ chức vào đêm 19-11-36, như đã đăng phóng ở số trước. Nay được rõ như sau:

Tiền thâu vào:	
Bán vé	183$30
Tiền quyên của Đại tướng French	5 00
— Cụ Hồ-đắc-Hàm	2 00
— Ông Bửu-Du	1.00
Cộng là	192$30
Tiền tiêu	65.20
Còn lại	127$10

Số tiền 127$10 đã nạp tại tòa Đốc lý Thừa thiên ngày 19-11-36 để nhờ chuyển đạt cho Hội đồng Cứu tế nạn dân ở Bắc kỳ.

Lai cảo

Một điều khuyết điểm trong sự giáo dục

THỪA-THIÊN. – Ở tổng Chánh lộc, (huyện Phong điền) chúng mấy tổng khác, có trường tổng gọi là trường Đại phú, số học sinh cũng trên 70 trẻ. Vậy mà mấy trường tổng kia đều có 2 hoặc 3 thầy giáo, riêng trường tổng Chánh lộc chỉ có một thầy giáo, mà dạy đến 70 học sinh, lại trong số học sinh ấy, nếu học hơn kém khác nhau, thì thầy giáy thế nào chu chân đặt!

Một người phụ huynh

Kỳ thi tuyển thêm giáo sư THANH-HÓA.

— Sáng ngày 23 Novembre, tại trường giáo bị Thanh hóa, đã mở kỳ thi tuyển thêm giáo sư.

Có tất cả 182 người nộp đơn dự thi, đều tốt nghiệp bằng Sư đồng Pháp việt và người 21 tuổi.

Thi 3 bài: Âm tả, luận văn chữ Pháp và Toán pháp. Kỳ thi nầy do quan Đốc học Dương-Cung và quan Cố vấn Grégori chủ tọa.

Hiện đã lấy 20 người trúng tuyển để gọi hầu.

P. S.

Quan Khâm sứ Guillemain và quan Thượng bộ Kinh tế đi kinh lý

Chiều ngày 14 Novembre, quan Khâm sứ Guillemain ra Thanh hóa đi kinh lý mấy hạt thôn quê, và dự lễ khánh thành nơi công viên của Rừu. Có lẽ ngài đã thấy rõ tình cảnh nhà nông dân quá bị nạn hạn hán, đã mất mùa tháng 10, lại không có nước đeo mạ và cấy vụ tháng 6.

P. S.

Thêm một tốp thợ thuyền thất nghiệp

VINH. — Trước đây một tháng khi chưa khánh thành đường xe lửa Hanoi — Saigon, ở xưởng máy Trường thi công việc hồ hởi, thợ thuyền ở nhà máy lấy thêm rất đông đủ cả mọi hạng. Làm buổi ngày không hết việc, thợ còn phải làm thêm giờ đêm nữa. Sau khi chiếc xe «Train gouverneur» làm xong, thì số thợ thuyền bị thải ra khá đông. Người ta đã tính chỉ số thợ máy thợ mộc và thợ cơm, mà đã có đến 65 người bị thải, chưa kể những thợ khác.

Đã khánh thành tòa Nam án

Ở Vinh vừa hoàn thành tòa Nam án (Tribunal provincial du Nghệ an) Tòa nầy xây theo kiểu mới rất cao ráo và rộng rãi ở ngay bên cạnh dinh Ấn sát.

P. V.

Dân kiện lý trưởng

HÀ-TĨNH. — Chúng tôi là dân xã Tân điền, tổng Phú lưu, huyện Can lộc, bị lý trưởng Lê-đoàn-Sinh và em của y là hương bộ Lê-Tuấn, ỷ quyền cậy thế ép bức nhiều khoản:

1°) Xã có 250 mẫu điền mà lý trưởng thông thu mỗi mẫu nhứt luật 2$30, thành ra 575$. Còn tính theo giá thuế của nhà nước định thì chỉ 422$31. Thế là nhà thu đi: (575$ — 422$31) = 151$19. Cũng cứ định giá thuế điền thổ, dân chúng tất thông thấy yết tại đình trung, đâu lại thuế thì rất bất bình.

2°) Số tiền tuần canh vụ thóc 5 năm người tính được 650 quan, trừ tiền chi tiêu đến lý trưởng và đem công cho người phân tán, còn lại 300 quan, lý trưởng lấy khất, hạn có hoàn lại trong năm tuần lễ; nhưng nay đã hơn một năm mà lý trưởng không chịu trả.

3°) Vụ thuế năm ngoái, chiếc đã thấy đưa 100$, lý trưởng và phân tán tính tiền phí rồi còn 15$ nữa làm giấy khất đến, đến nay cũng chưa trả.

4°) Năm ngoái có Kiểm lâm có trách cho 22$60, tiền hoá hồng vì sự trồng cây tiêu (Eliaes) tại địa phận xã chúng tôi, tính tiền phí cho những người nhận có tiền ấy hết 2$60, còn lại 20$. Vụ thuế ấy, dân không thấy đem nộp tự sao và cũng không biết tiền việc gì.

5°) Lý trưởng thiện mãi vụ tuần canh mùa tháng mười năm nay được 21$, nói đã ta lý định chia, chúng dân xã không thuận, đã kêu quan, quan trên ấy thấy chánh tổng xét, kết cục lý phải bồi, khất trong 5 ngày, có giấy của Chánh tổng chứng nhận, mà đến nay cũng không trả.

6°) Khám vụ kiện về khoán tiền tuần canh, Chánh tổng buộc xã làm 5 bản nổ đã giao cho 5 xóm nhận trừ số tiền tuần canh sau nầy, sẽ làm thành rồi nhưng lý trưởng không chịu thi hành.

Công đoàn lý trưởng và đồng niên chi tiêu công vụ, làng đã chịu cho 40 tính lên thêm. Vụ thuế năm nay, tên Lê-Bin cày trong ruộng 4 sào 10 thước và đã nạp thuế 1$05 rồi, mà lý trưởng còn bắt trả bản; việc lên quan, quan buộc lý trưởng thường 15$.

Cái tội tham nhũng rõ ràng, mong quan xét xử để trừ mối tệ ấy.

Đơn đã kêu đến quan trên có đăng đầy kỹ và có đính mấy tờ biên lai.

Dân

Đại hạn!

Bắt đầu ngày 28 tháng 8 ta lại nay ở Hà tĩnh trời nắng rất, mà bắc bị khô cháy, lúa nhiều nơi bị nghẹn ít trổ bông (có ít lúa trổ được thì khá).

Nhà nông ruộng được mùa còn lỗ vốn, huống gặp tai hạn như năm nay, nguy quá!

3 con chưa chắc là vợ!

Ở làng Vân chàng, thuộc tổng Trung lương, huyện Can lộc, có hai vợ chồng Hàm- ở lấy nhau đã lâu, trong 5 năm người 5m. đã sinh được 3 đứa con, 1 đứa chết, hiện còn 1 đứa trai 6 tuổi và 1 đứa gái 3 tuổi. Người chồng thường đi tha phương làm ăn kiếm tiền gởi về nuôi vợ con.

Không biết có đăng điu với ai không bởi tháng ba năm nay người vợ y ở nhà, mượn cớ T. làm một cái giấy ly dị mạo ký tên chồng sau lề giấy và quơ quét sạch trong nhà về ở với mẹ.

Được ít lâu, vợ y vào tòa xin trạy trước vào cả khai sinh cho 3 đứa con, lập cách để bỏ hẳn y và không cho y nhận 2 đứa con nữa. Tính tòa giao việc nầy về huyện xét. quan huyện đòi 2 vợ chồng y và 3 đứa con tới xét hỏi, y khai y không biết chữ bán, không ký tờ ly dị để vợ bao giờ. Còn vợ y thì khai «chồng đã cho giấy ly dị thì không cần một mẩu nào mà đoàn tụ nữa». Chưa biết quan trên xét xử thế nào.

Biết chuyện

Chuyện tranh đò

QUẢNG-NAM. — Làng Trung bình, tổng Tiên giang, huyện Tiên phước có một cái bến đò, từ xưa đến nay, làng viên thuê tên Đỗ-Sinh chèo. Năm trên Sinh đã già yếu, có rủ tên Đoàn-Bái chèo giúm. Lúc quan tiền lý, con Đỗ-Sinh là Đỗ-Trung vào kêu quan xuyên, quan có cấp cho nó một cái bằng miễn điều, đưa công văn trả trát. Năm nay tên Đỗ-Trung bỏ đò xuống chèo, thì thấy tên Bái cũng đem một cái đò tranh với tên Trung, thành chuyện lôi thôi, mà quan chưa xử.

Đó là đò của làng thì làng thuê ai nấy chèo, sao có chuyện lôi thôi như thế?

Rõ chuyện

Sao lại cháy nhà luôn thế?

QUẢNG-NGÃI. — Tại xóm Tăng long tổng Long tích, tổng Tịnh châu, (Sơn-tịnh) có mấy vụ nhà cháy kế tiếp xảy ra như sau:

a) Nhà thầy Thuyên, vợ ông Tăng công Trần điện-Quang chánh Thiện ấp, hiện nay thì ở với mẹ là bà Y-kiêm ở xóm ấy, đêm mùng 5 tháng 7 ta (21-8-36), nhà cất cháy, nhờ người ở gần cứu tắt được; kế đêm 25 tháng 9 ta (10-9-36) lại bị cháy lần nữa, cũng may nhờ mấy người xóm cứu tắt được; kế đêm 21 tháng 8 ta (8-10-36) lại bị cháy lần thứ ba, lần nầy cháy một cách rất mau, như có đổ dầu hỏa, nên khi nghe hô hoán chạm xóm tiếp đến thì nhà đã ra tro, không cứu chữa được.

b) Nhà Đỗ-thị-Phẩm, cũng ở xóm Tăng long, đêm mùng 2 tháng 9 ta (16-10-36) lửa phát lên cháy, thị la lên, nhiều người đến, nhưng ngọn lửa cháy mau quá, không cứu gì được.

c) Nhà Huỳnh-Khuy cũng ở xóm Tăng long, trong tuần tháng 8 ta, cũng bị cháy, song không thiệt hại gì.

Ngày mùng 4 tháng 9 ta (18-10-36) trí lý xóm ấy là Nguyễn-Tòng, cho đòi mấy người bị cháy nhà đến hỏi: «Sao xuống cần thận, để lửa cháy hoài»? Tại Thuyên khai: «Trong nhà tôi vẫn cẩn thận, nguyên nhà tôi có lãnh mua bán rượu, trước ngày cháy trong xóm có ông bà ấp Huỳnh-Cát, cựu hương bộ Đỗ-Giảng và Nguyễn-Chơi đến mua rượu uống trong đêm, hằng rượu xong Đỗ-Giảng Nguyễn-Chơi bỏ đi, còn ông Huỳnh-Cát ngồi lại một lúc lâu, ước chừng 12 giờ khuya, ông nói với tôi: «Bà có chồng mà cũng như không, thôi kết nghĩa với tôi cho vui, tội gì mà ở vậy». Tôi bác lời ông, nói: «Tôi có chồng, chồng tôi còn ở trên nhà đó, sao ông nói nhảm», ông nói: «Bà không bằng lòng, sẽ bị thiệt bà coi» rồi ông ta ra về, kế đó thì nhà tôi bị cháy».

Thị Phẩm khai: «Tôi mẹ goá con côi, chồng chết đã 4 năm nay, tôi ở chòm xóm không có đều gì. Ngày 24 tháng 8 ta (9-10-36) có tên bồi ấp Đỗ Hường, ở xóm G a hòa trong làng, kêu mẹ con tôi lên tổng. Thầy tổng có đòi tôi lên hỏi: «Con bắt gà cho Đỗ-Hường, sao bà đem về ở nhà bà?». Tôi trả lời: «Con tôi trước hết tôi gà cho con ông hương bộ Nguyễn-Dư, chớ có gà cho bồi Hường đâu!». Cách ít hôm sau thì nhà tôi bị cháy».

Huỳnh-Khuy xin chịu lời sơ phòng, không biết tên gì.

Vì nghe chuyện có quan hệ đến sự thù oán, xin đem việc nầy thưa với làng; hương lý trình lên phủ. Ngày mùng 9 tháng 9 ta (23-10-36) quan phủ có trát đòi Huỳnh-Cát, Đỗ-Giảng, Nguyễn-Chơi và Đỗ-Hường đến nha cứu khai chưa rõ sẽ ra thế nào.

Ẩn Dương

Có oan chăng?

Về vụ Trần-Mãi bắt vợ là Nguyễn-thị-Lâm tư tình với Lê-Tăng, ở làng Vinh Phú, phủ Mộ đức, đánh Tăng bị trọng thương, đem ra nhà thương thì Tăng chết. Tòa án sơ cấp Mộ-đức kết án Nguyễn thị Lâm 15 tháng tù, Trần-Mãi thì được miễn nghị. Sau thân nhơn Lê-Tăng đến tỉnh kêu, ngày 1-10-36, tỉnh bắt Trần Mãi và thị Lâm giam và tra, thị Lâm hoảng khai cho anh chồng Trần-Nhụ, anh rể Nguyễn-Long có đánh (T. D. số 973 ra ngày 15-10-36 đã đăng).

Ngày 26 tháng 9 ta (9-11-36), tòa án đệ nhị cấp kết án Trần-Mại 5 năm tù, Trần-Nhụ, Nguyễn-Long mỗi người 3 năm tù, Nguyễn-thị-Lâm y như án tòa sơ cấp xử 15 tháng tù.

Tuyên án xong, Nhụ và Long có kêu oan xin tòa xét, vì thị Lâm bị đánh đau mà khai liều. Kế đó thị Lâm cũng cung trước quan tòa, thị vì bị đánh đau nên khai...

Quan trên có xét lại cho chăng?

Người dự thính

Cắt lá ủ phân mà bị lụy

BÌNH-ĐỊNH. — Làng Giệu an (Bồng sơn) không có núi, lâu nay dân thường sang núi làng Chương hòa cắt lá cây làm phân v. v... Ngày 11-11-36 nầy, tên Dụng quen lên núi Chương hòa cắt lá, gặp tên Trương-Hồng nhân lịnh cấm núi, đọa tên Dụng, cái sọ rồi đập nhau, lúc đó không thương tích chi; sau, Hồng làm lỗ mũi chảy máu rồi chạy báo làng. làng lên bắt Dụng và có người cùng cắt lá ở trên đó là Đọc cũng bắt luôn giải quan cả hai, còn Hồng đi nhà thương.

Cấm núi có cấm lá không? Cắt lá mà bị lụy như thế cũng tội!

T. A. T.

Cháy nhà

Vừa rồi xóm dưới đồng làng An hiệu (Bồng-sơn), nhà sựa lý trưởng Thiếp cháy chỉ 2 giờ mà tiêu cả 4 cái nhà. Xem nay tiết tháng 9 ta mà cháy nhà như thế ít có, người không sao cả chỉ có lửa cháy một ít, vì nhiều lửa quá nên không kịp.

Thạch trụ

việc thế giới

(Tiếp theo trang ba)

nghĩa cộng sản có phòng hại đến nước bảo hành công trật tự thế giới. Ông lại thêm rằng: Ý hiệp như thế không phải cốt chống với Nga mà là chống với Trung ương Ủy ban chấp hành của đảng cộng sản (Komintern) vì các sự hành động của Trung ương ủy ban nầy. Chính phủ Nga không kiềm cớ được.

PHÁP

Chung quanh vụ ông Salengro tự tử

Paris, 19-11 — Các bộ cộng sản định tổ chức vào ngày chủ nhật, khi đưa đám ông Salengro, một cuộc biểu tình thật to để tỏ ý phản đối chế độ phe xít đã giết chết ông Salengro và cả dân tộc Tây ban nha.

Chiều hôm qua có mấy cuộc biểu tình trước của các nhà báo vô phái hữu, nhưng bị giải tán một cách dễ dàng.

Báo «*Grand Echo du Nord*» đăng tin rằng theo lời yêu cầu của Thủ tướng Blum hiệp ý với gia đình ông Salengro, tòa án sẽ mở cuộc điều tra về vụ ông Salengro tự tử.

Thủ tướng Blum tạm kiêm chức Hội vụ Tổng trưởng.

Paris, 20-11 — Đại biểu phái tả tỏ ý hoan nghênh đạo luật trừng trị tội vu cáo đã trình Hạ nghị viện trong tuần sau.

Phía đảng cao đại biểu ấy lại nói trong luật kia không chỉ nói một chào tội vu cáo, mà còn định cách kiểm sát cẩn mẫn của cải của các bộ nữa.

Bãi công

Paris, 19-11 — Ông Max-Dormoy, phó thủ tướng ra sức điều đình giải quyết được sự đồng cơ giữa thợ thuyền và chủ xưởng Panhard và Levassor; cuộc bãi công nầy sắp kết liễu.

Bêthune, 19-11 — Ở các nhà máy ở Clarence, 1 200 thợ bãi công.

Lille, 19-11 — Các thợ kim khí ở miền Lille đồng bãi công.

ANH

Tại Hội đồng Bất can thiệp

Londres, 20-11 — Điện Ý. Đức thừa nhận Chính phủ France không thay đổi gì tình hình của Hội đồng Bất can thiệp. Hội đồng nầy vẫn cứ nhóm. Người Ý và người Đức xem Chính phủ *Franco* là hợp pháp và có thể thế Chính phủ trước được, nhưng hai Chính phủ Ý. Đức vẫn giữ thái độ trung lập đối với hai bên hình đấu và loạn quân ở Tây ban nha.

TÂY BAN NHA

Tại Madrid

Madrid, 19-11 — Loạn quân công kích Plazado Espana và Quatro Caminos và hiện cách Puerta del Sol 1 500 thước.

Madrid, 20-11 — Máy bay của Chính phủ phá hại 8 chiếc máy bay nơi loạn quân, quân chính phủ phản công, làm cho bên địch bị thiệt hại rất nhiều.

Loạn quân đối với tin Đức ý thừa nhận Chính phủ Franco

Perpignan, 19-11 — Cái tin Đức Ý thừa nhận chính phủ *Franco* làm cho loạn quân vui mừng vô hạn.

Với Guatemala và San-Salvador, thành bốn nước đã cử đại biểu ở Madrid về.

Chili cũng thừa nhận...

Santiago de-Chili, 19-11 — Các nghị viên thuộc đảng tự do bảo thủ đã trình Hạ nghị viện một bản yêu cầu thừa nhận Chính phủ France.

Thái độ Anh

Gibraltar, 19-11 — «*Gazette officielle*» đăng thông yết thị nói rằng Anh vẫn giữ thái độ trung lập như trước và khuyên các tiểu đoàn Anh đừng hiểu tình về bên nào hết.

Một ông hoàng Nga trong quân đội cộng sản

Barcelone, 19-11 — Ông hoàng Wladimir Mokolsoff (cựu hoàng phái Nga) gia nhập đảng cộng sản và đương sung vào đội quân cộng tố ở Madrid.

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CỐ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG | **THẬN-HƯ — DI-TINH**

Bổ-dương thận-thủ — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng độc-biệt là nó được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, nó các chứng nóng, lở, ghẻ — Giá suy yếu rất ít ăn, mạnh mẽ — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở nơi đông chúng đã dùng, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHỮA

CHUYÊN-TRỊ Dinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sư phát: đau lưng, mỏi vai, mỏi hoa, tai ù, đầu váng, cổ ngang rão, mồi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị vẩn vơ.... Dù mộng nhẹ, đã đáng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thư minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoàn quan năm ANTONINI ban theo thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thi-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ khí huyết, tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt trong sạch, và nó trừ được vi trùng lậu, giang-mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«.... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất quí như SÂM một cây v. v... trị chứng đau thận di-tinh».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

HOÀNG - VĂN - ÁP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thình thoảng trong thịt có buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mà hay nước đái có trắng như cơi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kịp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả sinh đồ, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG-VĂN-ÁP, 47, Phố Ninh-xá, BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đã như thường, chớ bản hiệu không cần bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình ảnh ra, như thế chỉ khó tìn cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc cứu hiệu hay đã có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$50, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi ít tiền trước, còn gởi linh bảo giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

Đĩa hát Phước-Cương mới

XUẤT-BẢN TRONG THÁNG JUIN 1936

Đĩa cổ Nhạc Phi giá chỉ có 2$00

Máy hát «DOUBLE» có 13 kiểu khác nhau:

Modèle 100, bàn rao hàng	12$00
700, hát 1 mặt rưỡi đĩa	15.00
900, hát được 2 mặt đĩa	18 00
900, hát 2 mặt đĩa có máy ngừng	20.00
1000, có máy ngừng, hát 2 mặt đĩa, kiểu thật đẹp	24 00
Đĩa cổ Nhạc, Ả-đào, chèo cải-lương	2 00
— hát Quảng-đông, đĩa Triều-châu	1.50
— hát Tây, đĩa đàn khiêu-vũ	1.50
— đàn Tàu, điệu khiêu-vũ	1.50
— đàn hát điệu khiêu-vũ Nhật-bản	1 50
— đàn ngũ-âm, đĩa hát Lào	1.50

Qui ngài muốn hàng gởi lính hóa giao-ngân khất chịu cước phí. Có mua-lịu máy và đĩa hát 1936.

LÊ - VĂN - TÀI

Agent exclusif des Disques et Phonos

82, Rue Georges Guynemer

SAIGON

PHẢI LO ĐẾN TÍNH-MỆNH

Hạ thu giao tiết, chính là lúc người ta sinh bệnh sốt nóng cảm gió

THỔI NHIỆT TÁN ĐẠI - QUANG

là thứ thuốc để trừ các bệnh cảm mạo sương gió, sốt nóng, sốt rét, nhức đầu, trúng hàn, trúng thử, công hiệu hơn hết mọi thứ thuốc khác, cảm đoan trong năm mười phút kiến công

ĐẠI = QUANG = DƯỢC = PHÒNG

TỔNG-CUỘC: 27, Boulevard TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, CHỢ-LỚN — PHÂN-CUỘC: 29 PHỐ HÀNG NGANG — HANOI

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

BIBLIOTHÈQUE DU PEUPLE ANNAM — TIẾNG DÂN